TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ- TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2017/HSST
Ngày: 12/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tứ Hải.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Minh - Chủ tịch Hội Cựu chiến binh huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

2. Ông Thái Đình Hà - Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Trần Quốc Tuấn huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chín - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/2017/HSST ngày 22/3/2017 đối với bị cáo:

Lê Thị Anh Đ1, sinh ngày 10/10/1985 tại thành phố Q, tỉnh Bình Định; địa chỉ cư trú: tổ 4, khu vực 2, phường T3, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Lê Văn D, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Thu T4, sinh năm 1966; gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có chồng là Nguyễn Thanh T5 và đã ly hôn vào ngày 28/9/2015; bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2005 và nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không; bị cáo được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại*: Chị Huỳnh Thị L, sinh năm 1970; trú tại: thôn T1, xã T2, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 22/11/2016, Lê Thị Anh Đ1 đón xe khách từ thành phố Q, tỉnh Bình Định lên nhà chị Huỳnh Thị L, sinh năm 1970 ở thôn T1, xã T2, huyện Đ, tỉnh Gia Lai chơi và ngủ qua đêm tại nhà chị L.

Sáng ngày 23/11/2016 chị L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81F1-007.13 chở Đ1 đi uống cà phê và đi chợ. Trong lúc chị L mở cốp xe để lấy tiền mua đồ thì Đ1 thấy có nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. Đến 12 giờ cùng ngày chị L điều khiển xe chở Đ1 về nhà. Khi về đến nhà, chị L dựng xe ở bên hông nhà rồi cất chìa khóa xe trên kệ sách đặt trong phòng bếp. Đ1 có hỏi mượn chị L 500.000 đồng, chị L đồng ý và mở cốp xe lấy 500.000 đồng cho Đ1 mượn, sau đó chị L lên phòng khách ngủ còn Đ1 ngồi xem ti vi. Đến khoảng 15 giờ 00 cùng ngày Đ1 lấy chổi để quét phòng bếp thì phát hiện chìa khóa xe mô tô của chị L để trên kệ sách nên Đ1 nảy sinh ý định lấy chìa khóa xe mở cốp xe mô tô chiếm đoạt tiền của chị L. Đ1 quan sát thấy chị L vẫn còn ngủ, trong nhà không có ai nên Đ1 lấy chìa khóa xe mô tô mở yên xe ra rồi lật quyển sổ màu đen để trong cốp xe phát hiện bên trong có 8.500.000 đồng. Đ1 lấy tiền bỏ vào túi áo khoác rồi đóng yên xe, rút chìa khóa để lại chỗ kệ sách phòng bếp. Sau đó, Đ1 lên phòng khách xem ti vi chờ chị L ngủ dậy nói chuyện. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì chị L có việc đi ra khỏi nhà, sau khi chị L đi được khoảng 5 phút thì Đ1 đi ra Quốc lộ 19 đón xe về lại thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Sau khi phát hiện bị mất số tiền 8.500.000 đồng do nghi ngờ Lê Thị Anh Đ1 trộm cắp nên chị L đã gọi điện thoại yêu cầu Đ1 trả số tiền trên, Đ1 đã thừa nhận có lấy tiền của chị L và hứa sẽ trả lại, nhưng sau đó Đ1 không trả. Vì vậy, ngày 08/12/2016 chị L đã báo cáo sự việc bị mất số tiền 8.500.000 đồng với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và yêu cầu điều tra, xử lý đối với Lê Thị Anh Đ1.

Tại bản cáo trạng số: 04/Ctr-VKS ngày 22/3/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Lê Thị Anh Đ1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thị Anh Đ1 phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị Anh Đ1 từ 06 đến 09 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Anh Đ1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 23/11/2016, tại nhà của chị Huỳnh Thị L ở thôn T1, xã T2, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, sau khi phát hiện chị L bỏ tiền trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 81F1-007.13, bị cáo Lê Thị Anh Đ1 đã mở cốp xe lén lút chiếm đoạt của chị L số tiền 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm nghìn đồng). Với hành

vi trên, đã có đủ cơ sở tuyên bố bị cáo Lê Thị Anh Đ1 phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Về nhân thân: Ngày 13/3/2017, bị cáo bị Công an huyện Đ bắt quả tang về hành vi bán dâm tại nhà Huỳnh Thị L ở thôn T1, xã T2, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Ngày 22/5/2017 Công an huyện Đ đã xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi nói trên. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc để không chỉ răn đe, giáo dục đối với bị cáo mà còn để phòng ngừa chung cho xã hội, đồng thời áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành công dân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại về dân sự cho người bị hại nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, số tiền mà bị cáo trộm cắp được sử dụng vào việc trả nợ và tiêu xài cá nhân không phát sinh lợi nhuận nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về dân sự: Trước khi xét xử, bị cáo Lê Thị Anh Đ1 đã tự nguyện bồi thường cho chị Huỳnh Thị L số tiền 8.500.000đ, chị L không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Anh Đ1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Anh Đ1 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thị Anh Đ1 phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/6/2017) bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Tứ Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Minh **Thái Đình Hà** **Bùi Tứ Hải**